ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Tổ chức đặt hàng: Trường Du lịch – Đại học Huế. **Mã định danh điện tử của tổ chức**: G03.73.21

2. Tên nội dung đặt hàng

Nghiên cứu phát triển sản phẩm lưu niệm du lịch từ di sản văn hóa Huế trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D.

3. Thuộc lĩnh vực

Khoa học tự nhiên ☐ Khoa học kỹ thuật và công nghệ ☐

Khoa học y, dược ☐ Khoa học nông nghiệp ☐

Khoa học xã hội ☒ Khoa học nhân văn ☐

4. Loại hình nhiệm vụ

4.1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (quy định tại khoản 1 Điều 4 và Điều 7 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ):

- Nghiên cứu cơ bản ☐ Nghiên cứu ứng dụng ☒
- Phát triển công nghệ ☐ Phát triển giải pháp xã hội ☐

4.2. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong khuôn khổ hợp tác quốc tế (Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ) ☐

5. Tính cấp thiết

Trong hoạt động du lịch, hàng lưu niệm không chỉ là sản phẩm mua sắm mà còn giúp du khách lưu giữ ký ức về chuyến đi, gợi nhớ những trải nghiệm đã có và chia sẻ dấu ấn điểm đến với người thân, bạn bè (Wilkins, 2011). Swanson và Timothy (2012) nhấn mạnh ý nghĩa biểu tượng, văn hóa và thương mại của hàng lưu niệm đối với du lịch. Vì vậy, một sản phẩm lưu niệm mang bản sắc địa phương có thể kéo dài trải nghiệm của du khách sau chuyến đi, trở thành phương tiện truyền tải hình ảnh và câu chuyện điểm đến, đồng thời tạo thêm cơ hội tiêu dùng

du lịch. Việc khai thác di sản văn hóa trong hàng lưu niệm không chỉ nằm ở hình thức hay công năng, mà còn ở mối liên hệ với lịch sử, biểu tượng và tính xác thực được du khách cảm nhận. Littrell và cộng sự (1993) cho rằng cảm nhận về tính xác thực của hàng lưu niệm thủ công có thể gắn với tính độc đáo, kỹ thuật chế tác, thẩm mỹ và nội dung văn hóa, lịch sử. Điều đó đặt ra yêu cầu đối với sản phẩm lưu niệm từ di sản: vừa có tính nhận diện và câu chuyện văn hóa rõ ràng, vừa phù hợp với nhu cầu thẩm mỹ, khả năng mang theo và mức chi trả của du khách.

Ứng dụng công nghệ số vào hàng lưu niệm tạo điều kiện lưu giữ, khai thác hình học di sản. Nhiều nghiên cứu trên thế giới như của Remondino và Rizzi (2010) đã trình bày khả năng tư liệu hóa và tái hiện di sản dựa trên dữ liệu 3D hay Scopigno và cộng sự (2017) đã tổng quan những kỹ thuật chế tác số cho phép chuyển mô hình 3D thành sản phẩm vật lý. Dẫu vậy, Anastasiadou và Vettese (2021) đã xem xét vấn đề tính xác thực của hàng lưu niệm trong bối cảnh công nghệ chế tác bồi đắp, gợi mở sự cần thiết phải đánh giá cách người tiêu dùng tiếp nhận các sản phẩm được tạo ra bằng công nghệ mới. Do đó, nghiên cứu phát triển sản phẩm lưu niệm cần kết hợp lựa chọn yếu tố di sản, diễn giải ý nghĩa văn hóa, thiết kế mẫu và khảo sát sự yêu thích, ý định mua, mức sẵn lòng chi trả của khách du lịch.

Thành phố Huế sở hữu hệ thống di sản văn hóa phong phú, với nhiều công trình kiến trúc, hiện vật, hoa văn và biểu tượng nghệ thuật đặc trưng, tạo nguồn chất liệu có giá trị để nghiên cứu phát triển sản phẩm lưu niệm du lịch. Việc khai thác các yếu tố tạo hình di sản trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D mở ra khả năng phát triển những sản phẩm lưu niệm đa dạng về hình thức, kích thước và mức giá, đồng thời góp phần truyền tải giá trị văn hóa, lịch sử của điểm đến. Tuy nhiên, để chuyển hóa các giá trị di sản thành sản phẩm có khả năng thương mại hóa, cần nghiên cứu sự phù hợp với nhu cầu và mức sẵn lòng chi trả của du khách, cũng như khả năng thiết kế, chế tác và đưa sản phẩm vào thị trường. Do đó, việc nghiên cứu phát triển sản phẩm lưu niệm du lịch từ di sản văn hóa Huế trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D là cần thiết, góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch, phát huy

giá trị di sản và tạo thêm cơ hội phát triển cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng lưu niệm địa phương.

6. Mục tiêu

6.1. Mục tiêu tổng quát

Nghiên cứu phát triển sản phẩm lưu niệm du lịch từ di sản văn hóa Huế trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D, góp phần đa dạng hóa sản phẩm lưu niệm, phát huy giá trị di sản và nâng cao khả năng thương mại hóa sản phẩm phục vụ khách du lịch.

6.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về sản phẩm lưu niệm du lịch, phát triển sản phẩm lưu niệm từ di sản văn hóa và ứng dụng công nghệ 3D trong thiết kế, phát triển sản phẩm lưu niệm.

(2) Đánh giá nhu cầu và mức độ chấp nhận của du khách đối với các sản phẩm lưu niệm được phát triển từ di sản văn hóa Huế, bao gồm mức độ yêu thích, ý định mua và mức sẵn lòng chi trả.

(3) Nghiên cứu, thiết kế và phát triển bộ sản phẩm lưu niệm mẫu từ các yếu tố di sản văn hóa Huế trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D, bảo đảm tính đặc trưng văn hóa, thẩm mỹ và khả năng chế tác.

(4) Thử nghiệm và đánh giá khả năng thương mại hóa sản phẩm, từ đó đề xuất giải pháp phát triển và đưa các sản phẩm lưu niệm từ di sản văn hóa Huế vào thị trường du lịch.

7. Dự kiến sản phẩm

Tên sản phẩm	Chỉ tiêu, chất lượng
1. Bộ sản phẩm lưu niệm du lịch từ di sản văn hóa Huế	Tối thiểu 03 mẫu thiết kế và mẫu vật lý thuộc ít nhất 02 nhóm yếu tố di sản; có thuyết minh giá trị văn hóa, hồ sơ thiết kế/mô hình 3D phục vụ chế tác và thông tin nguồn gốc, quyền sử dụng dữ liệu.

2. Bộ tiêu chí và quy trình phát triển sản phẩm lưu niệm từ di sản	Bộ tiêu chí lựa chọn, chuyển hóa yếu tố di sản thành sản phẩm lưu niệm, chú trọng đặc trưng văn hóa, tính thẩm mỹ, mức độ phù hợp với du khách và khả năng sản xuất. Có quy trình từ lựa chọn yếu tố di sản, phát triển ý tưởng, thiết kế 3D, chế tác mẫu, đánh giá và hoàn thiện
3. Báo cáo đánh giá thị trường và phương án thương mại hóa	Khảo sát du khách về mức độ yêu thích, ý định mua, mức sẵn lòng chi trả; so sánh phương án kích thước và khoảng giá. Đánh giá mức giá mục tiêu khoảng 600.000 đồng cho mẫu hiện tại, khả năng tạo phiên bản nhỏ hơn; ước tính giá vốn, đóng gói, chi phí phân phối và đề xuất kênh bán, đơn vị tiếp nhận, phương án sản xuất, kịch bản doanh thu trên cơ sở dữ liệu khảo sát.
4. Báo cáo tổng hợp và công bố khoa học	01 báo cáo tổng hợp cơ sở lý luận và thực tiễn, phương pháp nghiên cứu, kết quả thiết kế/chế tác thử, khảo sát thị trường và kiến nghị ứng dụng. Dự kiến 02 bài báo khoa học: 01 bài báo quốc tế trên tạp chí thuộc danh mục Scopus và 01 bài báo trong nước trên tạp chí thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.

8. Dự kiến hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện

8.1. Dự kiến hiệu quả của kết quả thực hiện

8.1.1. Doanh thu trước thuế sau nghiệm thu:

Sau 01 năm: dự kiến tham khảo 200 triệu đồng/năm; sau 03 năm: dự kiến tham khảo 800 triệu đồng/năm (không phải số lũy kế).

Cơ sở minh họa: phát triển các kích thước sản phẩm, với mẫu hiện tại có giá bán mục tiêu khoảng 600.000 đồng/sản phẩm; phiên bản nhỏ hơn dự kiến thuộc các khoảng giá tham khảo 200.000 - 300.000 đồng (mini) và 350.000 - 450.000 đồng (tiêu chuẩn). Giả định giá bán bình quân chưa bao gồm thuế GTGT là 400.000 đồng, tiêu thụ 500 sản phẩm trong năm thứ nhất và 2.000 sản phẩm trong năm thứ ba sau nghiệm thu. Doanh thu tương ứng = 400.000 × 500 = 200 triệu đồng và 400.000 × 2.000 = 800 triệu đồng.

8.1.2. Giá trị khoa học

Công bố khoa học: Dự kiến 02 bài báo khoa học từ kết quả nghiên cứu, gồm 01 bài báo quốc tế đăng trên tạp chí được lập chỉ mục trong cơ sở dữ liệu Scopus và 01 bài báo trong nước đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm theo quy định tại thời điểm công bố.

Mức độ mới và đóng góp tri thức: Nghiên cứu góp phần hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển sản phẩm lưu niệm du lịch từ di sản văn hóa trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D; đề xuất và thử nghiệm bộ tiêu chí, quy trình lựa chọn và chuyển hóa yếu tố di sản Huế thành sản phẩm lưu niệm có giá trị văn hóa, thẩm mỹ và khả năng chế tác. Kết quả khảo sát và thử nghiệm sản phẩm cung cấp bằng chứng thực nghiệm về mức độ yêu thích, ý định mua, mức sẵn lòng chi trả và ảnh hưởng của kích thước, hình thức sản phẩm đối với lựa chọn của du khách. Trên cơ sở đó, nghiên cứu bổ sung luận cứ khoa học cho phát triển và thương mại hóa sản phẩm phái sinh từ di sản tại Huế, có thể tham khảo cho các điểm đến di sản tương tự.

8.1.3. Giá trị tư vấn chính sách:

Mức độ giải quyết vấn đề quản lý nhà nước: Cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn để đề xuất giải pháp phát triển sản phẩm lưu niệm du lịch phái sinh từ di sản văn hóa Huế; hỗ trợ định hướng phát triển sản phẩm, kết nối cơ sở sản xuất, làng nghề và đơn vị kinh doanh du lịch nhằm phát huy giá trị di sản và nâng cao khả năng thương mại hóa.

Cơ quan dự kiến xem xét, ban hành chính sách: UBND thành phố Huế; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Huế và các cơ quan chuyên môn liên quan

tham mưu, tổ chức triển khai theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. Việc ban hành chính sách mới (nếu có) phụ thuộc quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

8.1.4. Giá trị tiết kiệm ngân sách:

Kết quả nhiệm vụ dự kiến hình thành bộ mẫu và quy trình phát triển sản phẩm lưu niệm có cơ sở nghiên cứu về nhu cầu thị trường, quy cách thiết kế, kích thước và chất lượng. Các đơn vị tiếp nhận có thể lựa chọn mẫu trước khi sản xuất, hạn chế phát triển mẫu dàn trải hoặc sản xuất khi chưa xác định nhu cầu khách hàng, qua đó giảm nguy cơ lãng phí nguồn lực và chi phí thử nghiệm. Đối với cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước để nghiên cứu, thiết kế hoặc phát triển hàng lưu niệm, kết quả có thể góp phần hạn chế đầu tư trùng lặp.

8.1.5. Giá trị làm lợi gián tiếp:

Kết quả nghiên cứu dự kiến tạo thêm cơ hội phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường cho các làng nghề truyền thống, cơ sở sản xuất và kinh doanh hàng lưu niệm tại Huế thông qua những mẫu thiết kế khai thác giá trị di sản, có định hướng về nhu cầu khách hàng và khả năng thương mại hóa. Việc kết hợp yếu tố tạo hình di sản với kỹ năng, vật liệu và kỹ thuật chế tác của làng nghề có thể góp phần đa dạng hóa sản phẩm, tạo cơ hội duy trì hoạt động sản xuất cho những nghề truyền thống gặp khó khăn trong tiếp cận thị trường. Đối với du khách, sản phẩm góp phần mở rộng lựa chọn quà lưu niệm mang đặc trưng văn hóa Huế, phục vụ nhu cầu lưu giữ kỷ niệm, làm quà tặng và tìm hiểu di sản; từ đó hỗ trợ quảng bá điểm đến, tạo cơ hội tiêu thụ sản phẩm và sinh kế tại địa phương.

8.1.6. Khả năng ứng dụng thực tiễn:

8.1.6.1. Mức độ hoàn thiện và khả năng triển khai kết quả:

Dự kiến hình thành bộ mẫu sản phẩm lưu niệm, hồ sơ thiết kế và quy trình phát triển sản phẩm có thể chuyển giao cho cơ sở chế tác, kinh doanh để sản xuất thử quy mô nhỏ sau khi đánh giá chất lượng, chi phí và phản hồi của du khách. Sản phẩm có thể tiếp tục được hoàn thiện về kích thước, bao bì và giá bán trước khi thương mại hóa. Mẫu hiện có được định hướng ở mức giá khoảng 600.000 đồng; các mẫu nhỏ hơn được nghiên cứu để có mức giá phù hợp với những nhóm khách khác nhau.

8.1.6.2. Dự kiến phạm vi áp dụng và đối tượng thụ hưởng:

Đơn vị dự kiến tiếp nhận, áp dụng kết quả: Các cơ sở sản xuất và kinh doanh hàng lưu niệm tại thành phố Huế; các làng nghề, cơ sở thủ công truyền thống có nhu cầu đa dạng hóa sản phẩm; doanh nghiệp du lịch, đơn vị quản lý/kinh doanh điểm tham quan và cửa hàng quà tặng có nhu cầu phân phối sản phẩm. Tên đơn vị tiếp nhận cụ thể và cam kết hợp tác sẽ được xác nhận trong quá trình hoàn thiện hồ sơ.

Phạm vi áp dụng: Trước mắt thử nghiệm chế tác và tiêu thụ tại một số cơ sở sản xuất, cửa hàng hàng lưu niệm và điểm phục vụ khách du lịch trên địa bàn thành phố Huế; sau khi đánh giá kết quả có thể mở rộng đến các làng nghề, cơ sở sản xuất và kênh bán hàng du lịch khác trong thành phố. Bộ tiêu chí và quy trình phát triển sản phẩm có thể được tham khảo ở các địa phương có di sản văn hóa và nhu cầu phát triển hàng lưu niệm tương tự.

Đối tượng thụ hưởng: Khách du lịch trong nước và quốc tế được tiếp cận các sản phẩm lưu niệm mang đặc trưng di sản Huế, đa dạng về mẫu mã, kích thước và mức giá; các làng nghề truyền thống, nghệ nhân, cơ sở chế tác và kinh doanh lưu niệm có thêm mẫu sản phẩm được nghiên cứu theo nhu cầu thị trường, qua đó mở rộng cơ hội sản xuất, tiêu thụ và duy trì nghề; các đơn vị quản lý điểm tham quan, bảo tàng và địa phương có thêm sản phẩm giới thiệu giá trị di sản.

Khách hàng/đối tượng chi trả: Khách du lịch trong nước và quốc tế mua sản phẩm lưu niệm trực tiếp tại các điểm bán hoặc qua kênh trực tuyến; các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị du lịch có nhu cầu đặt mua sản phẩm làm quà tặng, quà lưu niệm hoặc quà đối ngoại. Giá bán dự kiến được phân theo kích thước, mẫu hiện có khoảng 600.000 đồng/sản phẩm; giá phiên bản nhỏ hơn sẽ xác định sau khảo sát mức sẵn lòng chi trả và chi phí chế tác.

8.1.7. Khả năng đóng góp cho đổi mới sáng tạo:

Hình thành dòng sản phẩm lưu niệm mới dựa trên dữ liệu tạo hình di sản Huế, có thể mở rộng sang nhiều loại vật phẩm và công nghệ chế tác theo năng lực đối tác; phát triển phương thức thiết kế và giới thiệu sản phẩm gắn với câu chuyện di sản.

8.2. Đánh giá về dự kiến tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Tác động xã hội

+ Góp phần quảng bá và phát huy giá trị di sản văn hóa Huế: Phát triển các sản phẩm lưu niệm mang đặc trưng văn hóa, lịch sử và dấu ấn Cố đô, giúp du khách lưu giữ kỷ niệm, tìm hiểu và lan tỏa giá trị di sản Huế thông qua các sản phẩm có tính ứng dụng và giá trị thẩm mỹ.

+ Đa dạng hóa sản phẩm phục vụ khách du lịch: Hình thành bộ mẫu sản phẩm lưu niệm từ di sản văn hóa Huế, với các phương án thiết kế, kích thước và mức giá phù hợp với những nhóm khách hàng khác nhau, góp phần nâng cao chất lượng và tính đặc trưng của sản phẩm lưu niệm địa phương.

+ Hỗ trợ các làng nghề và cơ sở sản xuất hàng lưu niệm: Tạo cơ hội ứng dụng mẫu thiết kế mới, kết hợp công nghệ 3D với kỹ năng và phương pháp chế tác truyền thống, góp phần mở rộng thị trường, duy trì hoạt động và hỗ trợ bảo tồn những nghề truyền thống có nguy cơ mai một.

+ Góp phần tạo việc làm và nâng cao năng lực sản xuất: Thông qua hoạt động nghiên cứu, chế tác thử nghiệm và chuyển giao mẫu sản phẩm, nhiệm vụ dự kiến hỗ trợ nâng cao năng lực phát triển sản phẩm cho các nghệ nhân và cơ sở sản xuất tham gia. Số lượng lao động được hỗ trợ, đào tạo và việc làm phát sinh sẽ được xác định theo quy mô triển khai và khả năng tiếp nhận sản phẩm thực tế.

- Tác động môi trường

+ Khuyến khích sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường: Nghiên cứu lựa chọn vật liệu, phương án chế tác và bao bì phù hợp, ưu tiên các vật liệu có độ bền cao, có khả năng tái sử dụng hoặc tái chế, hạn chế sử dụng vật liệu và bao bì dùng một lần khi có phương án thay thế khả thi.

+ Hạn chế lãng phí nguyên vật liệu trong phát triển sản phẩm: Việc ứng dụng mô hình 3D trong thiết kế và thử nghiệm giúp điều chỉnh hình thức, kích thước và quy cách sản phẩm trước khi chế tác, qua đó có khả năng giảm số lượng mẫu thử không phù hợp và hạn chế tiêu hao vật liệu.

+ Hướng đến sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường: Kết quả khảo sát nhu cầu, mức sẵn lòng chi trả và đánh giá sản phẩm là cơ sở để lựa chọn mẫu đưa vào sản xuất, góp phần hạn chế sản xuất dàn trải, tồn kho và lãng phí nguồn lực.

- *Tác động quản lý nhà nước*

+ Hỗ trợ định hướng phát triển sản phẩm lưu niệm từ di sản: Cung cấp bộ tiêu chí, quy trình phát triển và các mẫu sản phẩm lưu niệm làm cơ sở tham khảo cho các cơ quan quản lý trong việc định hướng đa dạng hóa sản phẩm du lịch, phát huy giá trị di sản và phát triển công nghiệp văn hóa tại thành phố Huế.

+ Hỗ trợ kết nối các chủ thể tham gia phát triển sản phẩm: Tạo cơ sở cho việc phối hợp giữa cơ quan quản lý, đơn vị quản lý di sản, cơ sở nghiên cứu, nghệ nhân, làng nghề và doanh nghiệp trong hoạt động thiết kế, sản xuất và thương mại hóa sản phẩm lưu niệm.

+ Nâng cao hiệu quả sử dụng kết quả nghiên cứu: Bộ mẫu sản phẩm, quy trình phát triển và kết quả đánh giá thị trường có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo khi tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển sản phẩm lưu niệm, hạn chế việc nghiên cứu, thiết kế hoặc thử nghiệm trùng lặp.

- *Các tác động khác*

+ Tác động kinh tế: Tạo cơ hội hình thành các dòng sản phẩm lưu niệm mới có khả năng thương mại hóa, góp phần gia tăng doanh thu cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm du lịch địa phương.

+ Tác động đối với phát triển công nghiệp văn hóa: Góp phần chuyển hóa giá trị văn hóa, lịch sử và hình tượng di sản Huế thành sản phẩm có giá trị kinh tế, gắn hoạt động phát huy di sản với sáng tạo sản phẩm và nhu cầu của thị trường du lịch.

9. Dự kiến thành phần tham gia thực hiện nhiệm vụ

9.1. Nhà khoa học

Dự kiến danh sách các nhà khoa học tham gia:

STT	Họ và tên	Đơn vị	Trình độ chuyên môn/chuyên ngành

1	Lê Hà Minh Nhật	Trường Du lịch – Đại học Huế	Thạc sĩ Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2	Nguyễn Hoàng Tuệ Quang	Trường Du lịch – Đại học Huế	Tiến sĩ Du lịch
3	Trần Hữu Tuấn	Trường Du lịch – Đại học Huế	Phó giáo sư, tiến sĩ Kinh tế du lịch
4	Nguyễn Hoàng Tuệ Anh	Trường Đại học Khoa học Huế	Tiến sĩ Văn học
5	Trần Ngọc Bình		Cử nhân

9.2. Doanh nghiệp

STT	Doanh nghiệp	Lĩnh vực hoạt động
1	Công ty Nông nghiệp số 115 Drone	Cung cấp giải pháp, thiết bị dịch vụ drone, số hóa bản đồ, di sản, dự kiến phối hợp dữ liệu 3D/chế tác theo năng lực thực tế.
2	Công ty cổ phần dịch vụ & giải pháp công nghệ GoTrust	Phát triển nền tảng số, trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT), dự kiến phối hợp giải pháp kỹ thuật và giới thiệu sản phẩm theo phạm vi thỏa thuận.

10. Dự kiến kinh phí

Tổng kinh phí: 700 triệu đồng.

+ Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 500 triệu đồng.

+ Kinh phí từ doanh nghiệp: 200 triệu đồng.

11. Dự kiến thời gian thực hiện

Dự kiến 24 tháng

12. Đề xuất tổ chức được xét giao trực tiếp

Tên tổ chức: Trường Du lịch – Đại học Huế

Địa chỉ: 22 Lâm Hoằng, phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế

Điện thoại/Email: huht@hueuni.edu.vn

13. Tổ chức đặt hàng cam kết

Trường Du lịch – Đại học Huế cam kết phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm các điều kiện về nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và chuyên môn phục vụ hoạt động nghiên cứu, thiết kế, phát triển và thử nghiệm sản phẩm lưu niệm du lịch từ di sản văn hóa Huế trên cơ sở ứng dụng công nghệ 3D.

Nhà trường cam kết tổ chức quản lý và thực hiện nhiệm vụ theo quy định; phối hợp với các cơ quan quản lý di sản, chuyên gia, nghệ nhân, làng nghề và doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu, phát triển và đánh giá sản phẩm.

Sau khi nhiệm vụ kết thúc, kết quả nghiên cứu dự kiến được quản lý, sử dụng và chuyển giao theo các hình thức:

- Đối với bộ mẫu sản phẩm lưu niệm: Phối hợp với các làng nghề, cơ sở sản xuất và doanh nghiệp để tiếp nhận, hoàn thiện và đưa các mẫu sản phẩm có tính khả thi vào sản xuất, kinh doanh phục vụ khách du lịch.

- Đối với bộ tiêu chí và quy trình phát triển sản phẩm: Ứng dụng trong nghiên cứu, đào tạo và hỗ trợ các cơ sở sản xuất phát triển sản phẩm lưu niệm gắn với giá trị di sản văn hóa Huế.

- Đối với kết quả nghiên cứu thị trường và phương án thương mại hóa: Cung cấp cho các đơn vị phối hợp, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất làm cơ sở lựa chọn sản phẩm, xác định phân khúc khách hàng và định hướng kinh doanh.

- Đối với báo cáo và kết quả khoa học: Sử dụng phục vụ hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, chuyển giao tri thức và tư vấn phát triển sản phẩm du lịch tại địa phương.

Việc tiếp nhận, quản lý, khai thác và chuyển giao kết quả được thực hiện theo quy định hiện hành và thỏa thuận giữa các bên liên quan..

14. Cơ quan nhà nước nắm giữ quyền quản lý, sử dụng, quyền sở hữu kết quả

Sở Khoa học công nghệ - UBND Thành phố Huế

15. Đối với nhiệm vụ KH,CN&ĐMST trong khuôn khổ hợp tác quốc tế

Không đề xuất hợp tác quốc tế.

16. Thông tin liên hệ

Họ và tên: Lê Hà Minh Nhật.

Đơn vị: Trường Du lịch – Đại học Huế

Điện thoại: 0982.065.941

Huế, ngày 19 tháng 11 năm 2026

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Lê Hà Minh Nhật